

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ
ĐẠT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022**
(Kèm theo Quyết định số 1249/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021)

Đơn vị được giao tuyển chọn: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến	
				NSNN	Nguồn khác
1	Tác động của hoạt động ngoại khóa đến hoạt động khởi nghiệp của sinh viên đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về khởi nghiệp, hoạt động ngoại khóa về khởi nghiệp. - Làm rõ tác động của hoạt động ngoại khóa với các hành vi khởi nghiệp của sinh viên với biến trung gian là năng lực đổi mới sáng tạo cá nhân. Đánh giá sự khác biệt ngành học trong tác động của ngoại khóa tới hoạt động khởi nghiệp. - Khuyến nghị cho các trường đại học và cơ quan quản lý trong tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tăng cường hoạt động khởi nghiệp sinh viên. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí quốc tế uy tín trong danh mục ISI – Q3/Q4 (được chấp nhận đăng). - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN; - Sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản): 01 <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Hồ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài). <p>3. Sản phẩm ứng dụng</p> <p>01 bộ Tài liệu hướng dẫn nội dung cách thức tổ chức các hoạt động ngoại khóa về khởi nghiệp cho các trường đại học.</p>	300	
2	Năng cao sự hài lòng của người học và người sử dụng lao động đối với các chương trình đào tạo chất lượng cao tại các	<p>Đánh giá mức độ hài lòng của người học và người sử dụng lao động với các yếu tố cấu thành của chương trình đào tạo chất lượng cao.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành trong danh mục tính điểm của HDGSNN; <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá mức độ hài lòng của người học và người sử dụng lao động với các yếu tố cấu thành của chương trình đào tạo 	250	

Đơn vị được giao tuyển chọn: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
	trường đại học khởi kinh tế ở Việt Nam		chất lượng cao. - Bản kiến nghị một số nhóm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao mức độ hài lòng của người học và người sử dụng lao động đối với chương trình đào tạo chất lượng cao.		
3	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ được cơ sở lý luận về các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp công nghệ cao. - Đánh giá được thực trạng phát triển nông nghiệp công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng. - Xác định được các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng trong thời gian vừa qua. - Đề xuất được cơ chế, chính sách và các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng trong thời gian tới. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus (được chấp nhận đăng). - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản). <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Báo cáo phân tích thực trạng phát triển nông nghiệp công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng. - 01 Báo cáo phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng trong thời gian vừa qua. - 01 Bản đề xuất cơ chế, chính sách và các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng đồng bằng sông Hồng trong thời gian tới. 	300	
4	Phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam: tiếp cận từ góc độ của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ được cơ sở lý thuyết cơ bản, toàn diện về bản chất và nội dung của kinh tế tuần hoàn. - Phân tích được vai trò của các tác nhân trong phát triển kinh tế tuần hoàn (cộng đồng doanh 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus (được chấp nhận đăng). - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản). 	300	

ML 2

Đơn vị được giao tuyển chọn: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
		<p>nghiệp, chính phủ và các cơ quan hoạch định chính sách, người tiêu dùng và cộng đồng xã hội).</p> <p>- Xây dựng được mô hình các nhân tố tác động đến hành vi chấp nhận tham gia phát triển kinh tế tuần hoàn của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội.</p> <p>- Đánh giá được thực trạng nhận thức, thái độ và hành vi người tiêu dùng và cộng đồng xã hội đối với kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam; đo lường tác động của các nhân tố là động lực và rào cản tác động đến hành vi chấp nhận tham gia phát triển kinh tế tuần hoàn của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội tại Việt Nam.</p> <p>- Đề xuất được các giải pháp và kiến nghị nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội để phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam.</p>	<p>2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài.</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Mô hình các nhân tố tác động đến hành vi chấp nhận tham gia phát triển kinh tế tuần hoàn của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội. - 01 Báo cáo phân tích thực trạng nhận thức, thái độ và hành vi người tiêu dùng và cộng đồng xã hội đối với kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam; đo lường tác động của các nhân tố là động lực và rào cản tác động đến hành vi chấp nhận tham gia phát triển kinh tế tuần hoàn của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội tại Việt Nam. - 01 Bản đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người tiêu dùng và cộng đồng xã hội để phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam.</p>		
5	Nghiên cứu nhận tố ảnh hưởng đến khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của các doanh	<p>- Làm rõ được cơ sở lý luận và thực tiễn về mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. - Rút ra được bài học kinh nghiệm của các quốc gia khu</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus (được chấp nhận đăng). - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN.</p>	300	

MR

Đơn vị được giao tuyển chọn: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
	<p>ngành nhỏ và vừa của Việt Nam.</p>	<p>vực ASEAN trong việc thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.</p> <p>- Đánh giá được các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tham gia chuỗi giá trị của các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam trong các ngành dệt, sản xuất trang phục và điện tử.</p> <p>- Phân tích được những thay đổi của bối cảnh quốc tế và thực tiễn phát triển trong nước ảnh hưởng đến khả năng tham gia chuỗi giá trị của các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam trong các ngành dệt, sản xuất trang phục và điện tử.</p> <p>- Đề xuất được các giải pháp và kiến nghị nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam trong các ngành dệt, sản xuất trang phục và điện tử toàn cầu.</p>	<p>- 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản).</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <p>- 01 Báo cáo phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tham gia chuỗi giá trị của các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam trong các ngành dệt, sản xuất trang phục và điện tử.</p> <p>- 01 Báo cáo phân tích những thay đổi của bối cảnh quốc tế và thực tiễn phát triển trong nước ảnh hưởng đến khả năng tham gia chuỗi giá trị của các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam trong các ngành dệt, sản xuất trang phục và điện tử.</p> <p>- 01 Bản đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam trong các ngành dệt, sản xuất trang phục và điện tử tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.</p>		
6	<p>Nghiên cứu giải pháp tăng cường khả năng đạt ngưỡng quy mô tối ưu của các doanh nghiệp của</p>	<p>- Làm rõ được cơ sở lý luận về khả năng đạt ngưỡng quy mô tối ưu của doanh nghiệp.</p> <p>- Đánh giá được thực trạng hoạt động dưới ngưỡng quy mô tối ưu của các doanh nghiệp của</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <p>- 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus (được chấp nhận đăng).</p> <p>- 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN.</p> <p>- 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản).</p>	300	

MLC

Đơn vị được giao tuyển chọn: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
	Việt Nam	Việt Nam. - Phân tích định lượng được các nhân tố ảnh hưởng, tập trung vào vai trò của thể chế và tham nhũng, đến khả năng phát triển để đạt đến ngưỡng quy mô tối ưu của các doanh nghiệp của Việt Nam. - Đề xuất được các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam phát triển đến ngưỡng quy mô tối ưu.	2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: -01 Báo cáo phân tích thực trạng hoạt động dưới ngưỡng quy mô tối ưu của các doanh nghiệp ở Việt Nam. -01 Báo cáo phân tích định lượng các nhân tố ảnh hưởng, tập trung vào vai trò của thể chế và tham nhũng, đến khả năng phát triển để đạt đến ngưỡng quy mô tối ưu của các doanh nghiệp của Việt Nam -01 Bản đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam phát triển đến ngưỡng quy mô tối ưu.		
7	Nghiên cứu mô hình định giá tài sản tự động bằng phương pháp máy học trong các tổ chức tài chính	Việt Nam. - Làm rõ được cơ sở lý luận về định giá tài sản tự động và phương pháp máy học. - Đánh giá được thực trạng ứng dụng các mô hình, phương pháp định giá tài sản phổ biến tại các tổ chức tài chính ở Việt Nam. - Kiểm định được sai số khi ứng dụng phương pháp máy học so với các phương pháp định giá tài sản truyền thống (như CAPM). - Phát triển được mô hình thích hợp đối với một tài sản cụ thể để minh chứng ứng dụng. - Đề xuất được các giải pháp và khuyến nghị trong định giá tài sản tự động đối với các tổ chức	1. Sản phẩm khoa học: -01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus (được chấp nhận đăng). -01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN. -01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản). 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng -01 Báo cáo phân tích thực trạng ứng dụng các mô hình, phương pháp định giá tài sản phổ biến tại các tổ chức tài chính ở Việt Nam. -01 Báo cáo phân tích về những kiểm định sai số khi ứng dụng phương pháp máy học so với các phương pháp định giá tài sản truyền thống (như CAPM). -01 Bản đề xuất các giải pháp và khuyến nghị trong định giá tài	300	

ML

Đơn vị được giao tuyển chọn: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
8	Nghiên cứu giải pháp tín dụng cho phát triển năng lực tái tạo tại các ngân hàng thương mại của Việt Nam	tài chính Việt Nam. - Làm rõ được cơ sở lý luận và thực tiễn về năng lực tái tạo và chính sách tín dụng của ngân hàng đối với lĩnh vực năng lực tái tạo. - Rút ra các bài học kinh nghiệm đối với phát triển tín dụng trong lĩnh vực năng lực tái tạo trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm của các NHTM trên thế giới. - Đánh giá được thực trạng chính sách tín dụng và cấp tín dụng đối với năng lực tái tạo tại các NHTM Việt Nam trong thời gian qua. - Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vào dự án năng lực tái tạo của các NHTM. - Đề xuất được các giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển tín dụng đối với lĩnh vực năng lực tái tạo tại các NHTM Việt Nam thời gian tới.	sản tự động đối với các tổ chức tài chính Việt Nam. 1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus (được chấp nhận đăng). - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được tính điểm của HDGSNN. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản). 2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo phân tích thực trạng chính sách tín dụng và cấp tín dụng đối với năng lực tái tạo tại các NHTM Việt Nam trong thời gian qua. - 01 Báo cáo phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vào dự án năng lực tái tạo của các NHTM. - 01 Bản đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển tín dụng đối với lĩnh vực năng lực tái tạo tại các NHTM Việt Nam thời gian tới.	300	

MC

Danh mục gồm 08 đề tài